TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 12 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2021/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị A, sinh năm 1978

Trú tại: khối 6, TT, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1988

Trú tại: khối 6, TT, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Hữu D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Thảo N sinh ngày 26/8/2014 và Nguyễn Đình Hoàng M, sinh ngày 23/6/2017 cho chị Hoàng Thị A trực tiếp nuôi. Anh Nguyễn Hữu D cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 11 năm 2021.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh D lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì chị A có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

Chị A cùng các thành viên gia đình không được cản anh D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án về việc thi hành khoản tiền cấp dưỡng mỗi kỳ cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357,

Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nghĩa vụ về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thị A chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005058 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc phát hành ngày 13 tháng 10 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Nghi Lộc
- UBND xã B
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Thể